

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5 – BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2026/HS-ST
Ngày 10 - 02 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lự.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Chũ, ông Nguyễn Xuân Đồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Phụng – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 5 – Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Ngô Tiến Thụy - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 2 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 5 – Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2026/TLST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2026/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Hứa Văn C, sinh ngày 30/7/1999

Nơi thường trú: Thôn K, xã T, tỉnh Bắc Ninh; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 06/12; con ông Hứa Văn L và bà Mã Thị M. Gia đình có 04 (bốn) anh em, bị cáo là con thứ nhất;

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt để tạm giam từ ngày 24/11/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh B. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông Hứa Văn L, sinh năm 1972 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn K, xã T, tỉnh Bắc Ninh.

Người làm chứng: Bà Mã Thị M, sinh năm 1975 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn K, xã T, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hứa Văn C sinh năm 1999, hiện đang sinh sống cùng bố, mẹ đẻ là ông Hứa Văn L, sinh năm 1972, bà Mã Thị M, sinh năm 1975 tại thôn K, xã T, tỉnh Bắc Ninh. Khoảng 19 giờ ngày 05/10/2025, C ăn cơm tối cùng bố, mẹ và em trai là Hứa Gia B, sinh năm 2014. Trong lúc ăn cơm, ông L hỏi C lý do buổi sáng lại đánh em B, C nói sai em B đi chợ bán chim rừng do C bày nhưng không bán được. Ông L nói: Em nó còn bé không biết chỗ bán, mày chỉ ăn với ngủ không đi bán cho em. Nghĩ ông L bênh em nên C có lời nói hỗn láo với ông L: Tao không làm, tao chỉ thích ngủ, đi chơi, mày làm gì tao và đứng dậy dùng chân bên phải đá hai nhát vào chân trái ông L và dùng tay ném bát cơm đang ăn vào vùng mặt ông L gây rách da, chảy máu. Sau đó, C đi ra ngoài hiên bếp lấy chiếc thuổng đi vào định đánh ông L thì được bà M can ngăn. Ông L được bà M thuê xe đưa đi sơ cấp cứu, khâu vết thương tại phòng khám của Sư đoàn 325 rồi đi về nhà, đến sáng ngày 06/10/2025, ông đến Trung tâm y tế L2 điều trị, đến ngày 07/10/2025 thì ra viện.

Giấy ra viện số 00155982 của Trung tâm y tế L2 xác định: Hứa Văn L, sinh năm 1972 trú tại xã T, tỉnh Bắc Ninh vào viện lúc 14 giờ 17 phút ngày 06/10/2025, ra viện lúc 15 giờ 30 phút ngày 07/10/2025. Giấy chứng nhận thương tích số hồ sơ 17015 của Trung tâm y tế L2 xác định tình trạng thương tích của Hứa Văn L lúc vào viện như sau:

- + Gò má thái dương phải vết thương rách da dài 05cm đã khâu, có dịch máu thấm băng;

- + Vành tai phải có vết thương rách da nông dài 01cm, đã khâu.

Tại kết quả giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 290/25/KLTTCT-TTPY ngày 30/10/2025 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh B kết luận:

- + Vết sẹo má phải đến trước tai phải kích thước trung bình: 6%.

- + Vết sẹo vùng tai phải kích thước nhỏ: 1%.

Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Hứa Văn L tại thời điểm giám định là 7% (bảy phần trăm).

Cơ chế hình thành thương tích: Các thương tích do vật tày sinh cạnh sắc gây nên; Mảnh bát sứ vỡ gửi giám định có thể gây nên được thương tích trên cho anh Hứa Văn L.

Ngày 14/10/2025, ông Hứa Văn L có đơn yêu cầu khởi tố gửi Công an xã T về việc Hứa Văn C gây thương tích cho ông ngày 05/10/2025.

Cùng ngày 14/10/2025, C3 S tiến hành xác định hiện trường:

- Nơi xảy ra vụ việc tại bên trong nhà ông Hứa Văn L, nhà được thiết kế xây cấp 4 dạng thụt thò, gồm 01 cửa chính và 02 cửa sổ, không sơn màu, nền nhà lát gạch men màu trắng, mái lợp bằng ngói đỏ diện tích (8x5)m, trong nhà không chia các phòng riêng biệt;

- Vị trí nơi xảy ra vụ việc là khu vực trung tâm của nền nhà, cách tủ thờ 75cm phát hiện một chiếc chiếu nhựa màu xanh trải dưới nền nhà kích thước (190x150)cm. Bên trong lòng chiếu có một đám hạt cơm rải rác có bám dính chất màu nâu nâu trên một vài cục cơm (nghĩ là máu); 01 mảnh bát sứ màu trắng kích thước (3x4)cm, ký hiệu vị trí (1);

- Bên ngoài phạm vi cách mép chiếu 25cm về phía tủ thờ có một số hạt cơm rải rác trên nền nhà và một mảnh bát sứ vỡ màu trắng có kích thước (2,5x2)cm, ký hiệu số (2);

- Kiểm tra khu vực bếp của gia đình phát hiện dưới nền bếp cách bức tường bên phải hướng từ cửa bếp nhìn vào có một số mảnh vỡ của bát sứ màu trắng trong một chiếc mâm bằng nhôm, kích thước đám mảnh vỡ là (10x5)cm; trên mặt ngoài của các mảnh vỡ có in họa tiết hoa hồng có bám dính chất màu nâu (nghĩ là máu), ký hiệu số (3).

Thu giữ các tài liệu, đồ vật: Các mảnh bát sứ vỡ tại vị trí (1), (2), (3); Mẫu chất bám dính màu nâu nghĩ là máu tại vị trí (1), (3), được niêm phong ký hiệu lần lượt là “M1” và “M3”; 01 chiếu nhựa màu xanh đã cũ.

Kết luận giám định số 3389/25/KL-KTHS ngày 13/11/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh B kết luận: Trên mẫu máu được niêm phong trong các phong bì ký hiệu “M1”, “M3” được để trong hộp giấy cát tông màu đỏ, bên ngoài in chữ trung thu gửi giám định đều có máu người, nhóm máu O; Mẫu máu của Hứa Văn L được niêm phong, gửi giám định thuộc nhóm máu O.

Quá trình điều tra vụ án, Hứa Văn C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi gây thương tích cho ông Hứa Văn L, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và những tài liệu, chứng cứ khác.

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh B tiến cho hành Hứa Văn C thực nghiệm hành vi gây thương tích cho ông L. Kết quả: Chấn đã thực hiện thuần thực hành vi dùng chân bên phải đá vào vị trí bắp chân trái ông L và dùng tay trái cầm bát ăn cơm ném vào vùng mặt ông L.

* Về vật chứng của vụ án: Các mảnh bát bằng sứ thu tại hiện trường, được niêm phong trong phong bì thư màu trắng đỏ, xanh có dòng chữ "Sản xuất tại Công ty TNHH G"; Các mảnh bát bằng sứ thu giữ tại hiện trường, được niêm

phong trong phong bì thư màu trắng có dòng chữ màu xanh "CÔNG AN TỈNH BẮC NINH - PHÒNG K1", được chuyển đến Phòng thi hành án dân sự khu vực 5 - Bắc Ninh để xử lý theo quy định.

* Về trách nhiệm dân sự: Ông Hứa Văn L và bà Mã Thị M không yêu cầu C bồi thường.

Tại phiên tòa bị cáo Hứa Văn C thành khẩn khai báo ăn năn hối cải và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà các bị cáo thực hiện.

Cáo trạng số 47/CT-VKS ngày 21/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 đã truy tố bị cáo Hứa Văn C về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, d, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Hứa Văn C phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Áp dụng điểm a, d, i khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hứa Văn C từ 12 - 15 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 24/11/2025.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường.

Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 BLTTHS

Tịch thu tiêu hủy: Các mảnh bát bằng sứ thu tại hiện trường, được niêm phong trong phong bì thư màu trắng đỏ, xanh có dòng chữ "Sản xuất tại Công ty TNHH G"; Các mảnh bát bằng sứ thu giữ tại hiện trường, được niêm phong trong phong bì thư màu trắng có dòng chữ màu xanh "CÔNG AN TỈNH BẮC NINH - PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ"

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH bị cáo C được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Bị cáo, không có ý kiến gì tranh luận,

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét, đánh giá một cách khách quan, toàn diện, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Công an tỉnh B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Bắc Ninh, Kiểm sát viên.

Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về những chứng cứ xác định bị cáo có tội, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với tang vật thu giữ được về thời gian, không gian, địa điểm nơi xảy ra vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 19 giờ ngày 05/10/2025, gia đình ông Hứa Văn L, sinh năm 1972 ở thôn K, xã T, tỉnh Bắc Ninh ăn cơm tối. Trong lúc ăn cơm đã xảy ra mâu thuẫn giữa ông L và con trai cả là Hứa Văn C. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt trong gia đình, C đã có lời nói không đúng mực, đồng thời đứng dậy dùng chân đá vào chân trái ông L, cầm bát ăn cơm ném vào vùng mặt bên phải của ông Hứa Văn L là bố đẻ của mình. Hậu quả, ông L bị tổn thương 07% sức khỏe. Như vậy Hứa Văn C khi thực hiện hành vi phạm tội “Cố ý gây thương tích” bị cáo là người đủ tuổi, đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Việc bị cáo bị truy tố, xét xử ngày hôm nay với tội danh và điều luật viện dẫn ở trên là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến tính mạng, sức khỏe của người khác đặc biệt bị cáo gây thương tích cho chính bố đẻ của mình, điều đó thể hiện bị cáo là người khó giáo dục, ý thức kém hành vi đánh bố đẻ của bị cáo làm băng hoại giá trị đạo đức gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương.

Bị cáo nhận thức được hành vi cố ý gây thương tích là trái pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội nêu trên. Do đó cần phải xử lý về hình sự để giáo dục bị cáo trở thành công dân biết tuân thủ pháp luật.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử thấy:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Về nhân thân. Bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo chưa có tiền án tiền sự.

Từ những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo trong vụ án HĐXX xét thấy cần thiết phải xử lý nghiêm đối với bị cáo với mức án tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, buộc bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian cần thiết để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Do bị cáo đang bị tạm giam nên HĐXX Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày theo quy định tại Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là ông Hứa Văn L là bố đẻ của bị cáo không yêu cầu bị cáo bồi thường vì vậy HĐXX không xem xét giải quyết.

[6] Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy. Các mảnh bát bằng sứ thu tại hiện trường, được niêm phong trong phong bì thư màu trắng đỏ, xanh có dòng chữ "Sản xuất tại Công ty TNHH G"; Các mảnh bát bằng sứ thu giữ tại hiện trường, được niêm phong trong phong bì thư màu trắng có dòng chữ màu xanh "CÔNG AN TỈNH BẮC NINH - PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ"

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH bị cáo thuộc diện được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a, d, i khoản 1 Điều 134 điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Hứa Văn C 01 (Một) năm tù về tội “ Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 24/11/2025.

2. Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Các mảnh bát bằng sứ thu tại hiện trường, được niêm phong trong phong bì thư màu trắng đỏ, xanh có dòng chữ "Sản xuất tại Công ty TNHH G"; Các mảnh bát bằng sứ thu giữ tại hiện trường, được niêm phong trong phong bì thư màu trắng có dòng chữ màu xanh "CÔNG AN TỈNH BẮC NINH - PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ"

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hứa Văn C.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND Khu vực 5;
- Phòng THADS Khu vực 5
- Bị cáo;
- Bị hại;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lự

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC NAM
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 11 giờ 00 phút, ngày 20 tháng 12 năm 2024;

Tại: Phòng nghị án, Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị L1.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị N, Ông Nguyễn Duy C2.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 133/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2024 đối với các bị cáo:

Họ và tên: Vũ Đức K, sinh năm 1994.

Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

2. Họ và tên: Đinh Văn T, sinh năm 1994.

Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn H, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Vụ án có thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc thuộc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung hay không:

Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ, không thuộc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

Kết quả biểu quyết: 3/3 đồng ý.

2. Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; Bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp là hợp pháp:

Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3 đồng ý.

3. Có căn cứ kết tội bị cáo:

1 Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vũ Đức K:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 17 điều 58 Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đinh Văn T.

Kết quả biểu quyết: 3/3 đồng ý.

4. Hình phạt, biện pháp tư pháp áp dụng đối với bị cáo; trách nhiệm bồi thường thiệt hại; vấn đề dân sự trong vụ án hình sự:

Xử phạt bị cáo Vũ Đức K 01 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn T 01 năm 08 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3 đồng ý.

5. Bị cáo có thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt hay không:

Bị cáo không thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt.
Kết quả biểu quyết: 3/3 đồng ý.

6. Án phí hình sự, án phí dân sự, xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự:

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 gậy gỗ dài 70cm, đường kính 1,5cm, một đầu bị gãy; 01 (một) gậy bằng kim loại, hình trụ, dài 40cm, đường kính 02cm; 01 mũ bảo hiểm màu đen, phần đỉnh mũ bị vỡ thành nhiều mảnh, đã qua sử dụng (thu giữ khi xác định hiện trường);

Trả lại bà Lương Thị C1 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, BKS 98F1-355.38.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH: Buộc bị cáo K và bị cáo T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết: 3/3 đồng ý.

7. Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử:

Các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định.

Kết quả biểu quyết: 3/3 đồng ý.

8. Kiến nghị phòng ngừa tội phạm, khắc phục vi phạm: Không.

Kết quả biểu quyết: 3/3 đồng ý.

9. Các vấn đề khác:

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận hoặc niêm yết bản án.

Kết quả biểu quyết: 3/3 đồng ý.

*** Biện pháp bảo đảm thi hành án: Không áp dụng.**

Kết quả biểu quyết: 3/3 đồng ý.

Nghị án kết thúc vào hồi 11 giờ 20 phút, ngày 20 tháng 12 năm 2024.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Nguyệt Nguyễn Duy C2

Nguyễn Thị L1